**Tuần thứ: 2 TÊN CHỦ ĐỀ LỚN: TRƯỜNG**

Thời gian thực hiện: Số tuần: 3 tuần

**Tên chủ đề nhánh 2: Trường mầm**

Thời gian thực hiện: Số tuần: 1 tuần

**A. TỔ CHỨC CÁC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG** | **NỘI DUNG** | **MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** |
| **ĐÓN TRẺ**  **-CHƠI -**  **THỂ DỤC SÁNG** | **1. Đón trẻ:**  + Hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân vào đúng nơi quy định. Trao đổi với phụ huynh về trẻ.  + Chơi theo ý thích  + Trò chuyện với trẻ về trường mầm non, lớp học của bé.  **2. Thể dục sáng:**  **-** Tập kết hợp theo bài hát: “Trường chúng cháu là trường mầm non”  + Hô hấp 2: Thổi nơ bay  + Tay 1: Hai tay đưa lên cao, ra phía trước, dang ngang.  + Bụng 2: Đứng nghiêng người sang hai bên.  + Chân 3: Từng chân đưa lên trước, ra sau, sang ngang.  **3. Điểm danh:**  + Điểm danh trẻ, kiểm tra vệ sinh cá nhân.  + Dự báo thời tiết trong ngày. | - Trẻ đến lớp biết chào cô, chào bố mẹ, vào lớp cất đồ dùng đúng nơi quy định.  - Giúp cô, phụ huynh cùng nắm được tình hình của trẻ.  - Trẻ biết, có kỹ năng chơi theo nhóm. Biết giữ gìn, thu dọn đồ chơi sau khi chơi.  - Trẻ nhận biết về trường mầm non, đồ chơi, các cô, các bác, các lớp học.  - Trẻ biết tập các động tác của bài tập theo cô trên nền nhạc.  - Rèn kỹ năng xếp hàng nhanh nhẹn, ngay ngắn, không nô đùa trong giờ học.  - Trẻ yêu thích tập thể dục, có ý thức trong khi tập.  - Trẻ biết tên mình và tên bạn, trẻ biết dạ khi nghe cô gọi đến tên.  - Trẻ nhận biết về thời tiết. | - Kiểm tra các ngăn tủ để tư trang.  - Đồ chơi trong các góc.  - Hệ thống câu hỏi.  - Trường mầm non  - Sân tập sạch sẽ, gọn gàng.  - Đài, đĩa nhạc bài hát có nội dung chủ đề.  - Xắc xô.  - Sổ điểm danh, bút.  - Cờ, bảng biểu |

**MẦM NON**

Từ ngày 16/09/2024 đến ngày 04/10/2024

**non của bé**

Từ ngày 23/09/2024 đến ngày 27/09/2024

**HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **HƯỚNG DẪN CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ** |
| **1. Đón trẻ:**  - Cô đón trẻ ân cần, nhẹ nhàng vào lớp tận tay phụ huynh. Nhắc trẻ chào cô giáo, chào bố mẹ, vào lớp, cất đồ dùng cá nhân vào đúng nơi quy định.  - Cô trao đổi với phụ huynh về tình hình trẻ ở nhà, ở trường.  - Cô tổ chức cho trẻ chơi tự do theo ý thích. Cô trò chuyện, hướng trẻ vào nhóm chơi, nhắc trẻ giữ gìn đồ chơi, chơi xong cất đồ chơi gọn gàng.  - Cô Trò chuyện với trẻ: Các con có biết mình đang học ở trường nào không? Trường con có những lớp học nào? Ở trường có những đồ chơi gì?  - Giáo dục trẻ ngoan, yêu trường lớp, đoàn kết giữ gìn đồ dùng đồ chơi.  **2. Thể dục sáng:**  ***a. Khởi động:***  Cô tổ chức cho trẻ đi thành vòng tròn với các kiểu đi và về 2 hàng ngang để tập bài tập thể dục.  ***b. Trọng động:*** Cô tổ chức cho trẻ tập trên nền nhạc bài hát “Trường chúng cháu là trường mầm non”  + Hô hấp 2: Thổi nơ bay.  + Tay 1: Hai tay đưa lên cao, ra phía trước, dang ngang.  + Bụng 2: Đứng nghiêng người sang hai bên.  + Chân 3: Từng chân đưa lên trước, ra sau, sang ngang.  - Cô tập mẫu, động viên trẻ tập theo cô nhịp nhàng.  ***c. Hồi tĩnh****:* Cô tổ chức cho trẻ làm chim bay đi nhẹ nhàng quanh sân.  **3. Điểm danh:**  - Điểm danh: Cô giới thiệu cách điểm danh, gọi họ tên trẻ chấm vào sổ theo dõi, nhắc nhở trẻ.  - Kiểm tra vệ sinh cá nhân. Dự báo thời tiết. | - Trẻ chào cô, chào bố mẹ, cất đồ dùng cá nhân.  - Trẻ tham gia chơi cùng cô, bạn  - Trẻ trò chuyện cùng cô  - Trẻ lắng nghe.  - Trẻ đi theo hiệu lệnh của cô.  - Tập các động tác cùng cô 4 x 4 nhịp.  - Đi nhẹ nhàng.  - Trẻ dạ cô  - Cắm cờ  - Kiểm tra vệ sinh |

**A. TỔ CHỨC CÁC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG** | **NỘI DUNG** | **MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** |
| **HOẠT**  **ĐỘNG**  **GÓC** | **1*.* Góc đóng vai:**  - Cô giáo.  - Lớp học.  - Siêu thị sách của bé  **2*.* Góc xây dựng, lắp ghép:**  - Xây dựng mô hình trường mầm non, lớp học của bé.  - Xếp đường đến trường.  **3. Góc nghệ thuật:**  - Vẽ nặn đồ dùng, đồ chơi trường mầm non.    - Hát vận động các bài về trường mầm non.  **4.Góc học tập:**  - Xem sách, truyện kể về trường mầm non.  **5*.* Góc thiên nhiên:**  - Chăm sóc cây xanh.  + Tăng cường tiếng Việt | - Phát triển khả năng tư duy, trí tưởng tượng của trẻ.  - Phát triển ngôn ngữ, rèn tính mạnh dạn tự tin cho trẻ.  - Trẻ có ý thức giữ gìn đồ dùng, đồ chơi.  - Trẻ biết xếp mô hình trường mầm non, lớp học của bé.  - Trẻ biết phối hợp cùng bạn khi chơi.  - Trẻ biết cách vẽ, nặn đồ dùng, đồ chơi trường mầm non theo hướng dẫn.  - Trẻ biết hát, vận động bài hát về chủ đề.  - Trẻ biết xem tranh, trò chuyện về lớp học, cô giáo và các bạn.  - Trẻ biết chăm sóc, tưới nước cho cây, rèn cho trẻ kỹ năng trong quá trình trẻ chơi  - Giúp trẻ nói đúng từ, đúng câu, phát triển ngôn ngữ cho trẻ. | - Một số đồ dùng, đồ chơi: Đồ chơi cô giáo, học sinh, lớp học.  - Đồ chơi siêu thị, sách vở  - Đá, sỏi, hột hạt.  - Bộ đồ chơi xây dựng.  - Tranh lớp học, cô giáo, các bạn, đất nặn  - Bút sáp màu.  - Nhạc bài hát về chủ đề.  - Tranh ảnh về lớp học, cô giáo và các bạn.  - Chỗ chơi sạch sẽ, an toàn cho trẻ.  - Góc thiên nhiên, cây xanh.  - Từ, cụm từ. |

**HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **HƯỚNG DẪN CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ** |
| **1. Ổn định - Thỏa thuận chơi:**  - Ổn định trẻ bên cô  - Trò chuyện: Các con thấy lớp học của mình hôm nay như thế nào? Có bạn nào phát hiện ra đồ chơi gì mới không? Lồng ghép tăng cường tiếng Việt cho trẻ.  - Cô hỏi ý tưởng chơi của trẻ:  + Con thấy có đồ chơi gì? Đồ chơi đó ở góc nào?  + Với đồ chơi đó con sẽ chơi gì? Con làm như thế nào?  + Những bạn nào muốn chơi cùng bạn?  - Cô gợi mở thêm một số nội dung chơi khác, giới thiệu cùng trẻ, cân đối trẻ chơi ở các góc chơi.  - Nhắc trẻ chơi đoàn kết, chơi xong cất đồ chơi gọn gàng.  - Cô hỏi ý định chơi của trẻ: Các con thích vào góc nào chơi? Vào góc đó con sẽ chơi gì, làm gì? Ai muốn đến chơi cùng với bạn?  - Cô hướng trẻ vào góc chơi nhận vai chơi  **2. Quan sát - Hướng dẫn trẻ chơi:**  - Trẻ tự phân vai chơi trong nhóm chơi  - Khi trẻ chơi, cô đến các góc chơi trò chuyện với trẻ: Con đang chơi gì? Trong góc chơi của con có những vai chơi nào?  + Con đóng vai chơi gì vậy? Bác đang làm gì?  + Muốn chơi được cô giáo, lớp học, siêu thị sách, xếp đường đến trường, khu vui chơi, vẽ nặn đồ dùng, đồ chơi trường mầm non cần những gì?  - Cô giúp trẻ nhập đúng vai chơi và phản ánh những hành động đăc trưng của vai chơi.  - Cô giúp trẻ đổi vai chơi khi cần thiết; Nhập vai chơi cùng trẻ, khuyến khích trẻ tích cực tham gia trò chơi.  - Khuyến khích trẻ giao lưu giữa các góc chơi. Cô động viên, tạo tình huống giúp trẻ chơi sáng tạo.  - Tăng cường tiếng Việt: Cô giáo, lớp học, trường mầm non, trả tiền, bao nhiêu tiền, cảm ơn.  **3. Kết thúc chơi:**  - Cô cùng trẻ đi thăm quan các góc chơi, cho trẻ tự giới thiệu về góc chơi, sản phẩm làm được sau khi chơi.  - Cô nhận xét, động viên, khuyến khích trẻ kịp thời. | - Ổn định.  - Trò chuyện cùng cô theo khả năng của trẻ.  - Trẻ nói nên ý tưởng của mình  - Chú ý  - Trả lời  - Nhận vai chơi trẻ thích.  - Trẻ tiến hành chơi.  - Trò chuyện khi chơi.  - Giao lưu giữa các góc.  - Trẻ nhắc lại  - Tham quan góc chơi, giới thiệu sản phẩm |

**A. TỔ CHỨC CÁC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **HOẠT**  **ĐỘNG** | **NỘI DUNG** | **MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** |
| **HOẠT**  **ĐỘNG**  **NGOÀI**  **TRỜI** | **1. Hoạt động có chủ đích:**  - Quan sát trường mầm non của bé. - Quan sát 1 số khu vực trong trường mầm non. Làm đồ chơi từ các nguyên vật liệu từ thiên nhiên. + Tăng cường tiếng Việt  **2. Trò chơi vận động:** - Trời nắng, trời mưa, Bánh xe quay.- Trò chơi dân gian: Kéo cưa lừa xẻ, chi chi chành chành. **3. Chơi tự chọn:** - Vẽ tự do trên sân.- Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời. - Nhặt lá rụng trên sân | - Trẻ nhận biết về tên gọi trường mầm non của mình.  - Trẻ biết một số khu vực của trường, thích đi học.  - Trẻ biết về một số hoạt động, quy định khi đến trường.  - Giúp phát triển ngôn ngữ cho trẻ.    - Trẻ biết tên trò chơi, cách chơi, luật chơi và có thể chơi trò chơi đúng luật và cách chơi.  - Trẻ biết phối hợp cùng bạn khi chơi.  - Rèn tính tự giác, chủ động ở trẻ.  - Trẻ biết, thích vẽ trên sân, chơi với cát, nước.  - Trẻ biết chơi an toàn, sạch sẽ. | - Địa điểm cho trẻ quan sát.  - Trường học  - Trẻ thoải mái  - Từ, cụm từ  - Sân chơi sạch sẽ an toàn  - Đồ chơi cần thiết  - Trẻ thoải mái  - Phấn, cát, nước, chai, gáo nhựa.  - Đồ chơi ngoài trời, lá. |

**HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **HƯỚNG DẪN CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ** |
| **1. Hoạt động có chủ đích:**  - Cô kiểm tra sức khỏe của trẻ, giới thiệu nội dung buổi quan sát, trẻ đi theo hàng đến địa điểm quan sát.  \* Quan sát trường mầm non của bé:  - Cô tổ chức cho trẻ quan sát nhận biết và gọi tên trường mầm non của mình. \* Quan sát 1 số khu vực trong trường mầm non. Làm đồ chơi từ các nguyên vật liệu từ thiên nhiên. - Cô hướng dẫn trẻ thực hiện.  + Lồng ghép tăng cường tiếng Việt cho trẻ.  + Giáo dục trẻ: Chấp hành tốt các quy định trong lớp học, đi học ngoan, đúng giờ, giữ gìn môi trường sạch đẹp.  **2. Trò chơi vận động:**  - Cô giới thiệu đồ dùng chơi, tên trò chơi. Cho trẻ nhắc lại tên trò chơi. Phổ biến cách chơi, luật chơi:  \* Trò chơi: Trời nắng, trời mưa: Trẻ đi tự do, vừa đi vừa hát bài hát về chủ đề khi cô ra hiệu lệnh "Trời mưa, trời mưa" và lắc xắc xô thì trẻ phải nhanh chóng tìm cho mình 1 "gốc cây" để trú mưa. Ai chạy châm không tìm được chỗ tránh mưa thì sẽ bị ướt và phải ra ngoài 1 một lần chơi.  \* Trò chơi: Bánh xe quay: Chia trẻ làm 2 nhóm không đều nhau xếp 2 nhóm thành 2 vòng tròn đồng tâm, trẻ quay mặt vào tâm vòng tròn chơi theo hiệu lệnh của cô. \* Trò chơi: Kéo cưa lừa xẻ: Hai người ngồi đối diện nhau, cầm chặt tay nhau, hai bàn chân có thể áp vào nhau hoặc không. Hai người chơi vừa hát vừa kéo tay và đẩy qua đẩy lại như đang cưa một khúc gỗ ở giữa. Mỗi tiếng trong bài đồng dao tương ứng với một nhịp kéo và đẩy  - Cô hướng dẫn, tổ chức cho trẻ chơi 3 - 4 lần  - Giáo dục trẻ có ý thức hợp tác cùng bạn khi chơi.  **3. Chơi tự chọn:**  - Cô giới thiệu nội dung chơi, phân nhóm chơi cho trẻ.  - Tổ chức, động viên cho trẻ chơi  - Cô bao quát, trò chuyện cùng trẻ về nội dung trẻ đang chơi. Cô động viên và cùng chơi với trẻ.  - Cho trẻ thu dọn đồ sau khi chơi. | - Chú ý  - Trẻ quan sát  - Trẻ quan sát.  - Trẻ trò chuyện cùng cô  - Lắng nghe  - Trẻ lắng nghe cô giới thiệu  - Trẻ chơi theo sự hướng dẫn của cô.  - Trẻ chú ý.  - Trẻ chơi trò chơi nhiệt tình, theo ý thích  - Thu dọn đồ chơi. |

**A. TỔ CHỨC CÁC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG** | **NỘI DUNG** | **MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** |
| **HOẠT**  **ĐỘNG**  **ĂN** | **1. Trước khi ăn:**  - Hướng dẫn trẻ rửa tay, rửa mặt đúng cách trước, sau khi ăn.  - Chuẩn bị đồ dùng; Chia cơm cho trẻ.  - Giới thiệu món ăn, giáo dục dinh dưỡng cho trẻ.  **2. Trong khi ăn.**  - Tổ chức cho trẻ ăn.  - Động viên trẻ ăn hết xuất.  **3. Sau khi ăn.**  - Hướng dẫn trẻ cất bát, thìa, ghế. Cho trẻ lau miệng, vệ sinh sau khi ăn. | - Trẻ biết cách rửa tay trước khi ăn đúng cách có sự hướng dẫn của cô giáo. Rèn kỹ năng rửa tay cho trẻ.  - Trẻ có thói quen vệ sinh trước, sau khi ăn.  - Trẻ biết tên các món ăn, các chất trong các món ăn.    - Trẻ biết cầm thìa bằng tay phải xúc cơm ăn gọn gàng, không rơi vãi.  - Trẻ ăn ngon miệng, hết xuất của mình  - Trẻ biết cất bát, thìa, ghế đúng nơi quy định, có thói quen vệ sinh sau khi ăn. | - Xà phòng.  - Nước, khăn mặt, khăn lau tay.  - Bàn ghế, bát, thìa, cốc, đồ ăn.  - Đĩa đựng cơn rơi, bát to.  - Trẻ thoải mái  - Rổ đựng bát  - Khăn mặt |
| **HOẠT**  **ĐỘNG**  **NGỦ** | **1. Trước khi trẻ ngủ:**  - Chuẩn bị phòng ngủ sạch sẽ, thoáng mát.  **2. Trong khi trẻ ngủ:**  - Tổ chức cho trẻ ngủ.  - Rèn nề nếp thói quen ngủ trưa cho trẻ.  **3. Khi trẻ thức dậy:**  - Thu dọn vệ sinh sau khi ngủ dậy. | - Đảm bảo phòng ngủ an toàn. Trẻ biết đi lấy đúng gối của mình.  - Trẻ biết tự lấy gối và lên giường nằm ngủ.  - Đảm bảo an toàn cho trẻ, trẻ biết nằm ngủ đúng tư thế, có nề nếp khi ngủ.  - Biết thu dọn phòng ngủ cùng cô. Biết đi vệ sinh sau khi ngủ dậy. | - Phòng ngủ thoáng mát, gối cho trẻ ngủ.  - Băng đĩa các bài hát ru.  - Tủ để chăn, gối. |

**HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **HƯỚNG DẪN CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ** |
| **1. Trước khi ăn.**  - Cô cho trẻ xếp thành hai hàng, hướng dẫn trẻ rửa tay bằng xà phòng, rửa mặt theo đúng thao tác: Làm ướt tay sau đó mới được cho xà phòng. Cho ít xà phòng vào tay và phải xả dưới vòi nước chảy sao cho hết xà phòng. Khi rửa tay xong các con lau tay bằng khăn khô.  - Cô bao quát, động viên, giúp đỡ trẻ còn lúng túng  - Cô chuẩn bị bàn, ghế, bát, thìa cốc uống nước.  - Cô chia cơm cho trẻ, giới thiệu tên món ăn, giá trị dinh dưỡng của bữa ăn. Cô mời, nhắc trẻ mời cô, mời các bạn cùng ăn.  **2. Trong khi ăn:**  - Cô tạo không khí vui vẻ, thoải mái, cho trẻ trong khi ăn.  - Cô bao quát, động viên trẻ ăn ngon miệng, ăn hết xuất, quan tâm những trẻ lười ăn, ăn chậm, ăn kém, trẻ nhỏ.  - Nhắc trẻ ăn sạch sẽ, gọn gàng, không để cơm rơi vãi, không vứt thức ăn xuống đất không nói chuyện khi ăn nhặt cơm rơi để vào đĩa, lau tay vào khăn.  **3. Sau khi ăn:**  - Cô nhắc trẻ cất bát, thìa đúng nơi quy định.  - Cho trẻ lau miệng, lau tay, uống nước và đi vệ sinh đúng nơi quy định. Động viên trẻ ngồi ngay ngắn | - Trẻ xếp hàng đi rửa tay.  - Trẻ lắng nghe.  - Trẻ ở các tổ lên rửa tay.  - Ngồi vào bàn.  - Mời cô giáo và các bạn cùng ăn cơm.  - Trẻ ăn cơm.  - Trẻ cất bát, thìa.  - Trẻ lau miệng |
| **1. Trước khi trẻ ngủ:**  - Cô cho trẻ đi vệ sinh.  - Cho trẻ vào phòng ngủ, vào ngủ đúng chỗ của mình.  - Cho trẻ đọc bài thơ “giờ đi ngủ”,  **2. Trong khi trẻ ngủ:**  - Cô mở nhạc nhẹ nhàng, hát ru, hoặc kể truyện cho trẻ nghe, tránh tiếng nói, tiếng cười to, tiếng động mạnh.  - Cô chú ý sửa tư thế nằm cho trẻ.  - Cô bao quát trẻ ngủ, động viên trẻ ngủ ngoan, ngủ sâu giấc, đủ giấc. Nếu có trẻ dậy sớm cho trẻ nhẹ nhàng đi vệ sinh rồi giỗ trẻ ngủ tiếp.  **3. Sau khi trẻ thức dậy:**  - Trẻ nào thức trước, cô cho trẻ đó dậy trước.  - Khi trẻ đã dậy hết cô hướng dẫn cho trẻ cất gối đúng nơi quy định.  - Cho trẻ đi vệ sinh, uống nước | - Trẻ đi vệ sinh.  - Trẻ vào phòng ngủ, lấy gối của mình.  - Trẻ nằm vào giường. Nghe nhạc và ngủ.  - Trẻ dậy  - Cất gối.  - Trẻ đi vệ sinh, uống nước. |

**A. TỔ CHỨC CÁC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG** | **NỘI DUNG** | **MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU** | **CHUẨN BỊ** |
| **CHƠI,**  **HOẠT**  **ĐỘNG**  **THEO**  **Ý**  **THÍCH** | **1. Vận động sau khi ngủ dậy.** Ồ sao bé không lắc  - Ăn chiều.  **2. Ôn luyện:**  - Ôn: Đi kiễng gót liên tục 3m.  - Ôn: Nhận biết, phân biệt 1 và nhiều.  - Ôn: Nghe hát: Trường chúng cháu là trường mầm non.  - Ôn: Xếp trường mầm non của bé  - Ôn: Chuyện: Đôi bạn tốt.  + Tăng cường tiếng Việt  **3. Chơi tự chọn**  - Cho trẻ chơi tự do ở các góc. Nhắc trẻ sắp xếp đồ chơi gọn gàng. | - Giúp trẻ tỉnh táo sau khi ngủ dậy.  - Trẻ ăn ngon miệng.  - Trẻ biết thực hiện vận động thành thạo, khéo léo.  - Trẻ nhận biết, gọi tên được số lượng 1 và nhiều.  - Trẻ biết lắng nghe và hưởng ứng cùng cô theo giai điệu bài hát.  - Trẻ nhận biết về lớp học của mình.  - Trẻ biết tên truyện biết kể chuyện theo cô.  - Trẻ phát triển ngôn ngữ.  - Trẻ thích chơi trong các góc chơi, biết xếp đồ chơi. | - Nhạc  - Quà chiều  - Sân tập an toàn  - Đồ chơi có số lượng một, nhiều.  - Nhạc, nhạc cụ  - Đá, sỏi, đồ chơi lắp ghép.  - Nội dung câu chuyện.  - Từ, cụm từ.  - Các góc chơi, đồ chơi. |
| **TRẢ**  **TRẺ** | **1. Nhận xét, nêu gương cuối ngày, cuối tuần.**  - Cô cho trẻ hát bài “ Cả tuần đều ngoan”  - Cô cho trẻ tự nhận xét mình và bạn.  - Cô nhận xét chung, tặng cờ, bé ngoan cho trẻ.  **2. Vệ sinh - trả trẻ.**  - Cô chuẩn bị quần áo, vệ sinh cá nhân cho trẻ.  - Chơi theo ý thích.  - Cô nhắc trẻ chào cô, chào bố mẹ trước khi về. | - Trẻ vui vẻ, nhận biết về tiêu chuẩn bé chăm, bé ngoan, có ý thức đi học.  - Trẻ biết, có ý thức đi học ngoan, đi học đều, tham gia vào các hoạt động.  - Giúp trẻ thoải mái, sạch sẽ, gọn gàng.  - Trẻ chơi vui vẻ, đoàn kết.  - Trẻ có ý thức chào trước khi ra về. | - Trẻ thoải mái  - Bảng bé ngoan  - Cờ, phiếu bé ngoan.  - Đồ dùng cá nhân trẻ.  - Trẻ sạch sẽ,  gọn gàng |

**HOẠT ĐỘNG**

|  |  |
| --- | --- |
| **HƯỚNG DẪN CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ** |
| **1**. **Vận động sau khi ngủ dậy.**  - Cô bao quát, động viên trẻ, tham gia vận động cùng trẻ, chú ý đến những trẻ nhỏ.  - Cho trẻ ăn bữa phụ chiều.  **2. Ôn luyện:** Cô tổ chức cho trẻ ôn lại các hoạt động:  - Ôn: Đi kiễng gót liên tục 3m: Cô tổ chức cho trẻ thi đua giữa các tổ động viên trẻ tham gia.  - Cô tổ chức cho trẻ cùng tham gia nhận biết, phân biệt 1 và nhiều.  - Cô động viên trẻ lắng nghe cô hát, hưởng ứng theo giai điệu của bài hát cùng cô.  - Tổ chức cho trẻ xếp trường mầm non của mình.  - Tổ chức, động viên cho trẻ kể chyện theo cô.  - Động viên trẻ ôn lại các hoạt động. Quan tâm, rèn những trẻ rụt dè, nhút nhát, chậm chạp nhiều hơn.  - Trẻ biết cầm và giữ được bóng thăng bằng bằng các thiết bị đồ dùng, không làm rơi bóng.  + Tăng cường tiếng Việt cho trẻ.  **3. Chơi tự chọn:**  - Cho trẻ vào các góc chơi và chơi tự do ở các góc, trò chuyện với trẻ trong khi chơi. Nhắc trẻ sắp xếp đồ chơi gọn gàng sau khi chơi. | - Trẻ vận động.  - Ăn chiều  - Thực hiện hoạt động  - Trẻ nhận biết, phân biệt  - Chú ý nghe cô hát cô  - Trẻ xếp trường mầm non  - Kể chuyện theo cô.  - Chú ý  - Trẻ chơi vui vẻ  - Trẻ nhắc lại  - Chơi vui vẻ  - Sắp xếp đồ chơi |
| **1. Nhận xét, nêu gương cuối ngày, cuối tuần.**  - Cô cho trẻ hát bài “ Cả tuần đều ngoan”  - Cô đưa ra tiêu chuẩn bé ngoan, bé chăm, cho trẻ tự nhận xét mình và bạn.  - Cho trẻ tự nhận xét về mình, nhận xét về các bạn trong tổ, trong lớp.  - Cô nhận xét chung, tặng cờ, bé ngoan cho trẻ, tổ ngoan. Cho trẻ ngoan lên cắm cờ vào bảng bé ngoan.  **2. Vệ sinh - trả trẻ:**  - Cô chuẩn bị quần áo, vệ sinh cá nhân cho trẻ sạch sẽ, gọn gàng.  - Cô tổ chức cho trẻ chơi theo ý thích.  - Cô trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ trong ngày, nhắc trẻ chào cô, chào bố mẹ trước khi ra về. | - Lắng nghe  - Nhận xét nêu gương trẻ cuối ngày.  - Cho trẻ cắm cờ  - Nhận bé ngoan  - Vệ sinh sạch sẽ, gọn gàng.  - Chào cô, chào các bạn, người thân, ra về. |

**B. HOẠT ĐỘNG HỌC**

*Thứ hai, ngày 23 tháng 09 năm 2024*

**Tên hoạt động: Thể dục**

**Hoạt động bổ trợ:**

**Đi Kiễng gót liên tục 3m**

**Trò chơi vận động: Chuyền bóng**

- Hát bài hát, trò chuyện về chủ đề

**I. Mục đích - yêu cầu**

**1. Kiến thức:**

- Trẻ biết, thực hiện được vận động “Đi kiễng gót liên tục 3m”. Trẻ biết tên trò chơi, biết cách chơi, luật chơi và có thể chơi được trò chơi đúng luật và cách chơi.

+ Tăng cường tiếng Việt: Đi kiễng gót, chuyền bóng

**2. Kỹ năng:**

- Rèn cho trẻ tính mạnh dạn, tự tin khi tham gia thực hiện vận động.

- Rèn kỹ năng đi bằng hai mũi bàn chân liên tục 3m, kiễng cao gót chân và khả năng giữ thăng bằng khi đi qua đó phát triển thể lực cho trẻ.

**3. Thái độ:**

- Giáo dục trẻ hào hứng tham gia cùng cô và các bạn, biết lắng nghe và chú ý theo cô, biết đợi đến lượt của mình. Yêu thích, thường xuyên tập thể dục rèn luyện sức khoẻ.

**II. Chuẩn bị**

**1. Đồ dùng của giáo viên và trẻ:**

***a. Đồ dùng cho cô.***

- Sân tập bằng phẳng sạch sẽ, xắc xô, nhạc bài hát.

- Vạch chuẩn, vạch đích.

***b. Đồ dùng cho trẻ.***

- Trẻ thoải mái.

**2. Địa điểm tổ chức:**

- Tổ chức hoạt động ngoài sân tập

**III. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HƯỚNG DẪN CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ** |
| **1. Ổn định:**  - Cô tổ chức cho trẻ nghe hát, vận động theo cô bài hát “Vui đến trường” sáng tác: Nguyễn Văn Chung.  - Trò chuyện: Con vừa hát, vận động theo bài hát nào?  + Bài hát có nhắc đến bạn nhỏ đi đâu? Con có thích đi học không không? Sáng nay ai đưa con đi học?  - Giáo dục trẻ yêu quý trường lớp, bạn bè, đi học ngoan, chơi đoàn kết.  **-** Hôm nay cô con mình cùng rèn luyện sức khoẻ để tham gia các hoạt động vui vẻ nhé, nào chúng mình cùng khởi động nào.  **2. Tổ chức các hoạt động:**  **a. Hoạt động 1**: **Khởi động**  - Cô cùng trẻ đi theo vòng tròn kết hợp trên nền nhạc và thực hiện các động tác khởi động với các kiểu đi: Đi thường, đi nhanh, đi kiễng gót, đi bằng gót bàn chân, chạy chậm, chạy nhanh.  - Cô cho trẻ về 2 hàng ngang dãn cách đề để tập bài tập phát triển chung.  **b. Hoạt động 2: Trọng động**  ***\* Bài tập phát triển chung:***  - Cô tổ chức cho trẻ tập kết hợp trên nền nhạc bài hát theo chủ đề với các động tác:  + Tay 1: Hai tay đưa lên cao, ra phía trước, dang ngang.  + Bụng 2: Đứng nghiêng người sang hai bên.  + Chân 3: Từng chân đưa lên trước, ra sau, sang ngang.  - Cô tập mẫu, quan sát, động viên trẻ tập theo cô nhịp nhàng.  ***\* Vận động cơ bản: Đi kiễng gót liên tục 3m***  - Cô giới thiệu sân tập, giới thiệu với trẻ tên vận động "Đi kiễng gót liên tục 3m".  - Cho trẻ nhắc lại: Đi kiễng gót.  - Cô tập mẫu cho trẻ quan sát:  + Lần 1: Cô tập chính xác, không phân tích.  + Lần 2: Cô thực hiện, kết hợp giảng giải cho trẻ cách thực hiện: Cô đứng tự nhiên sau vạch xuất phát, hai tay chống hông, mắt nhìn thẳng về phía trước. Khi có hiệu lệnh “Bắt đầu” thì cô kiễng gót chân lên đi liên tục 3m thẳng về phía trước, giữ thăng bằng trong khi đi. Khi đi đến vạch đích cô nhẹ nhàng về phía cuối hàng đứng.  - Cho 2 - 3 trẻ lên tập mẫu  - Cô tổ chức cho trẻ thực hiện: Cô cho trẻ lần lượt lên thực hiện, mỗi trẻ 2 lần. Cô hướng dẫn, động viên trẻ.  + Động viên 2 đội thi đua nhau tập.  - Hỏi trẻ vừa thực hiện vận động gì?  **\* Trò chơi vận động: Chuyền bóng**  **- Cô giới thiệu tên trò chơi.**  **- Cho trẻ nhắc lại: Chuyền bóng.**  **- Chia trẻ chơi thành thành hai hàng với số lượng người chơi bằng nhau. Đặt bóng vào giỏ và để ở đầu của mỗi hàng. Một giỏ còn lại đặt ở cuối hàng.**  **- Khi có tiến hiệu “Bắt đầu” của cô, trẻ ở đầu hàng cầm một quả bóng lên, chuyền qua đầu cho người chơi đứng thứ hai, nhưng không được quay lại lần lượt chuyền bóng tới người chơi cuối cùng khi người cuối cùng nhận bóng, sẽ đặt quả bằng vào giỏ đằng sau.**  + Luật chơi: Trẻ nào không thực hiện theo yêu cầu của cô sẽ bị loại ra khỏi 1 lần chơi.  - Cô hướng dẫn, tổ chức cho trẻ chơi 2 - 3 lần, cô bao quát, động viên trẻ chơi.  **c. Hoạt động 3: Hồi tĩnh:**  - Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1- 2 vòng quanh sân tập.  **3. Kết thúc:**  - Cô hỏi lại trẻ tên bài tập, tên trò chơi.  - Giáo dục trẻ chăm chỉ tập thể dục, ăn uống đầy đủ chất và giữ vệ sinh cơ thể sạch sẽ, gọn gàng, biết xếp hàng chờ đến lượt của mình, không xô đẩy bạn.  - Cô nhận xét tuyên dương, cho trẻ chơi theo ý thích. | - Trẻ vận động.  - Trò chuyện cùng cô theo khả năng.  - Trẻ lắng nghe.  - Chú ý  - Vâng ạ  - Trẻ đi, chạy theo hướng dẫn.  - Trẻ xếp 2 hàng ngang  - Trẻ tập cùng cô các động tác thể dục  - Chú ý  - Trẻ nhắc lại  - Trẻ quan sát mẫu.  - Chú ý lắng nghe cô phân tích động tác.  - Trẻ lên tập mẫu.  - Lần lượt từng trẻ lên  thực hiện vận động  - Trẻ thi đua  - Trả lời  - Lắng nghe cô giới thiệu, phổ biến cách chơi, luật chơi.  - Trẻ chơi vui vẻ theo hướng dẫn.  - Đi lại nhẹ nhàng.  - Trẻ nhắc lại.  - Trẻ lắng nghe.  - Chơi theo ý thích. |

**\* Đánh giá trẻ hàng ngày** (*Đánh giá những vấn đề nổi bật về: tình trạng sức khỏe; trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ; kiến thức, kỹ năng của trẻ):*

- Trong hoạt động đón trẻ: Trẻ đến lớp ngoan, biết chào hỏi lễ phép. Tuyên truyền phụ huynh chô con đi học đúng giờ cô cần động viên nhắc nhở trẻ đi học đều, đúng giờ, đảm bảo chuyên cần khi đến lớp.

- Tình trạng sức khỏe: Trẻ đến lớp có sức khỏe tương đối ổn định.

- Hoạt động thể dục: Một số trẻ còn chưa thực hiện thành thạo vận động đi kiễng gót liên tục 3m, cô cần động viên giúp đỡ trẻ thực hiện nhiều hơn.

- Hoạt động ăn một số trẻ như cháu Ly, Thiến Hưng lười ăn cô động viên trẻ ăn hết xuất của mình khi ăn xúc ăn gọn gàng nhặt cơm rơi vào đĩa.

*Thứ ba ngày 24 tháng 09 năm 2024*

**Tên hoạt động: Làm quen với toán**

**Nhận biết phân biệt một và nhiều**

**Hoạt động bổ trợ:**

- Trò chuyện về chủ đề

**I. Mục đích - yêu cầu:**

**1. Kiến thức:**

- Trẻ nhận biết, xác định được nhóm đối tượng có số lượng một và nhiều.

- Tăng cường tiếng Việt: Một, nhiều.

**2. Kỹ năng:**

- Rèn cho trẻ kỹ năng chú ý quan sát, ghi nhớ và phân biệt được về số lượng một và nhiều.

**3. Thái độ:**

- Giáo dục trẻ tích cực tham gia các hoạt động, không xô đẩy bạn mà biết chờ đến lượt của mình.

**II. Chuẩn bị**

**1. Đồ dùng của giáo viên và trẻ**

***a. Đồ dùng cho cô:***

- Bảng, hộp quà.

- Đồ dùng: 1 hộp màu, 2 quyển sách, 1 bút chì, 3 thước kẻ.

***b. Đồ dùng cho trẻ:***

- Rổ đựng 1 hộp màu, 2 quyển sách, 1 bút chì, 3 thước kẻ đủ cho trẻ.

- Ngôi nhà có gắn hình người có số lượng một và nhiều. Lô tô có hình một, nhiều đồ dùng.

**2. Địa điểm tổ chức:**

- Tổ chức hoạt động trong lớp học.

**III. Tổ chức hoạt động:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HƯỚNG DẪN CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ** |
| **1. Ổn định**  - Cô tổ chức cho trẻ quan sát.  - Trò chuyện: Con nhìn thấy gì đây? Có những loại đồ dùng nào? Có mấy cái cặp ? Mấy cái mũ?  + Con có biết trong hình ảnh này bao nhiêu loại đồ dùng không?  + Số lượng các loại đồ dùng có bằng nhau không?  -Để biết được hôm nay cô con mình cùng học “Nhận biết, phân biệt một và nhiều” nhé!  **2. Tổ chức các hoạt động**  **a. Hoạt động 1: Dạy trẻ nhận biết, phân biệt một và nhiều**  - Cô tổ chức cho trẻ chơi “Giả làm những chú gà đi ngủ”. Cô mở quà cho trẻ khám phá.  + Trong hộp quà cô có gì đây?  + Có mấy hộp màu?  - Cô nhấn mạnh lại cùng trẻ: Có một hộp màu.  + Cho trẻ nhắc lại: Số lượng, một.  + Ngoài bánh nướng ra còn có gì đây?  + Chúng mình cùng đếm xem có bao nhiêu cái quyển sách nhé! Cho trẻ đếm cùng cô.  + Có mấy quyển sách nhỉ? Với số lượng là 2 quyển sách hay còn được gọi là “nhiều quyển sách” đấy.  + Cho trẻ nhắc lại: Nhiều.  - Các con có muốn biết trong hộp quà của cô còn gì nữa không?  + Cô có gì đây?  + Có mấy bút chì?  - Cô nhấn mạnh lại cùng trẻ: Có một bút chì.  + Cho trẻ nhắc lại cùng cô  - Cô cho 1 trẻ lên lấy quà trong hộp ra, hỏi trẻ: Bạn lấy được gì đây?  + Bạn lấy được bao nhiêu thước kẻ?  + Với 3 thước kẻ thì được gọi là một hay nhiều?  - Cô: Ba thước kẻ cũng được gọi là nhiều đấy các con ạ. Cho trẻ nhắc lại: Nhiều thước kẻ  - Các con ạ! Tất cả các nhóm đồ vật có số lượng là một: Như là 1 hộp màu 1 bút chì thì được gọi là một. Còn các nhóm có số lượng là hai trở lên như 2 quyển sách, 3 thước kẻ hay nhiều hơn được gọi là nhiều.  - Cho trẻ lấy đồ dùng, hỏi trẻ trong rổ có những gì?  - Cho trẻ để hộp màu ra bảng.  + Trên bảng các con có mấy hộp màu? Cho trẻ nhắc lại: Một hộp màu.  - Cho trẻ xếp hết số thước kẻ ra bảng  + Trên bảng các con có mấy thước kẻ? Cho trẻ nhắc lại.  - Ba thước kẻ được gọi là một hay nhiều thước kẻ?  - Ba thước kẻ là “nhiều” đấy các con ạ.  + Cho trẻ nhắc lại “Nhiều thước kẻ”  - Tương tự cho trẻ xếp 1 bút chì, 2 cái quyển sách.  - Cô chốt lại: Như vậy tất cả các nhóm đối tượng có số lượng là 1: Như là một hộp màu, một bút chì thì được gọi là một. Còn các nhóm có số lượng là hai trở lên như hai quyển sách, ba thước kẻ hay là nhiều hơn thì được gọi là nhiều đấy các con ạ.  **b. Hoạt động 2: Trò chơi luyện tập**  \* Trò chơi 1: Ai giỏi hơn  - Cách chơi: Phát hiện một và nhiều theo yêu cầu của cô: Một ngón tay - Nhiều ngón tay  + Một tiếng xắc xô - Nhiều tiếng xắc xô  + Một tiếng trống - Nhiều tiếng trống  - Cô tổ chức cho trẻ chơi. Cô khuyến khích trẻ chơi.  - Cô quan sát, hỏi trẻ về số lần. Cô nhận xét trẻ chơi.  \* Trò chơi 2: Tìm về đúng nhà  + Cách chơi: Cô sẽ phát cho mỗi bạn 1 thẻ lô tô có gắn hình 1 hộp màu, nhiều quyển sách. Trẻ vừa đi theo nhạc bài “Vui đến trường” khi cô lắc xắc xô thì bạn nào có thẻ một hay nhiều đồ dùng thì tìm về ngôi nhà có số lượng người một hay nhiều tương ứng. Ai về nhầm nhà sẽ loại ra khỏi một lần chơi.  - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2 - 3 lần.  **3. Kết thúc**  - Hôm nay các con được học nhận biết về gì?  - Giáo dục: Trẻ ngoan chăm ngoan học giỏi nghe lời ông bà bố mẹ. Có ý thức giữ gìn đồ dùng, đồ chơi.  - Cô nhận xét tuyên dương trẻ. | - Trẻ quan sát.  - Trò chuyện cùng cô  - Trẻ trả lời.  - Trẻ lắng nghe.  - Trẻ chơi vui vẻ  - Trẻ trả lời.  - 1 hộp màu  - Trẻ nhắc lại.  - Quyển sách  - Trẻ đếm cùng cô  - Có 2 quyển sách  - Chú ý  - Trẻ nhắc lại.  - Trẻ thực hiện.  - Bút chì  - Có 1 bút chì  - Trẻ nhắc lại.  - Trẻ lên lấy quà  - Thước kẻ ạ  - Trả lời  - Trẻ lắng nghe  - Nhắc lại  - Lắng nghe  - Trẻ lấy đồ dùng. Trả lời  - Có một hộp màu  - Trẻ nhắc lại.  - Trẻ xếp.  - Ba thước kẻ  - Trả lời  - Lắng nghe.  - Trẻ nhắc lại.  - Trẻ xếp.  - Trẻ lắng nghe.  - Trẻ lắng nghe.  - Trẻ chơi.  - Trẻ lắng nghe.  - Trẻ chơi.  - Trẻ nhắc lại tên bài.  - Lắng nghe.  - Chú ý. |

**\* Đánh giá trẻ hàng ngày** (*Đánh giá những vấn đề nổi bật về: tình trạng sức khỏe; trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ; kiến thức, kỹ năng của trẻ):*

- Hoạt động đón trẻ: Đa số trẻ đến lớp biết giữ gìn vệ sinh cá nhân luôn sạch sẽ . Vệ sinh môi trường nhặt rác vào nơi quy định.

- Hoạt động làm quen với toán. Một số trẻ còn chưa chú ý thực hiện theo yêu cầu của cô. Cô cần bao quát trẻ kịp thời.

- Hoạt động ngoài trời: Một số trẻ chưa chú ý tham gia vào hoạt động cùng cô còn chạy nhảy tự do trong giờ hoạt động cô cần rèn nề nếp học tập cho trẻ.

- Hoạt động trả trẻ: Một số trẻ khi thấy phụ huynh đến đón còn chạy nhảy tự do ra ngoài khỏi lớp cô cần bao quát và rèn nề nếp cho trẻ trong các hoạt động.

*Thứ tư ngày 25 tháng 09 năm 2024*

**Tên hoạt động: Giáo dục âm nhạc**

**Nghe hát: Trường chúng cháu là trường mầm non**

**Vận động theo nhạc: Vui đến trường**

**Trò chơi âm nhạc: Tai ai tinh**

**Hoạt động bổ trợ:** - Xem tranh về chủ đề

- Trò chuyện về chủ đề

**I. Mục đích - yêu cầu**

**1. Kiến thức:**

- Trẻ nhớ tên bài hát, hiểu nội dung bài hát, trẻ biết lắng nghe cô hát và hưởng ứng bài hát cùng cô.

- Trẻ biết vận động mạnh dạn tự tin theo nhạc bài hát “Vui đến trường”.

- Tăng cường tiếng Việt: Trường mầm non, gặp bạn, gặp cô.

**2. Kỹ năng**

- Trẻ sự chú ý lắng nghe cô hát, hát đúng lời bài hát.

- Rèn phát triển thính giác cho trẻ, rèn kỹ năng chơi trò chơi cho trẻ.

**3. Thái độ**

- Giáo dục trẻ ngoan, tích cực tham gia hoạt động, biết yêu quý trường lớp. Yêu thích ca hát vâng lời cô giáo, ông bà, bố mẹ, thích được

**II. Chuẩn bị:**

**1. Đồ dùng của giáo viên và trẻ:**

***a. Đồ dùng cho cô:***

- Nhạc bài hát, loa, máy tính. Nhạc cụ.

***b. Đồ dùng cho trẻ:***

- Nhạc cụ, đồ chơi

**2. Địa điểm tổ chức**: Tổ chức hoạt động trong lớp học.

**III. Tổ chức hoạt động**

|  |  |
| --- | --- |
| **HƯỚNG DẪN CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ** |
| **1. Ổn định:**  - Cô tổ chức cho trẻ quan sát clip về các bạn nhỏ đi đến lớp:  - Trò chuyện với trẻ về nội dung đoạ clip:  + Các bạn nhỏ đang đi đâu đây?  + Khi đến lớp các bạn như thế nào?  + Các bạn có khóc nhè không?  + Con có thích đi học không?  - Giáo dục trẻ ngoan, đi học không khóc nhè, biết chào hỏi lễ phép khi gặp cô, các bạn.  **2. Tổ chức các hoạt động:**  **a. Hoạt động 1: Nghe hát “Trường chúng cháu là trường mầm non”.**  - Các con ơi! Nhạc sỹ Phạm Tuyên đã sáng tác bài hát rất hay nói về các bạn nhỏ đi học trường mẫu giáo rất ngoan lại còn hát hay và giữ vệ sinh lớp sẽ được cô giáo thương. Đó là bài hát “Trường chúng cháu là trường mầm non” cô con mình cùng hát bài hát này nhé!  - Cô hát cho trẻ nghe một lần từ đầu đến hết bài hát. Cô vừa hát vừa thể hiện tình cảm bài hát.  - Cô giới thiệu tên bài hát tên bài hát, tên tác giả  - Cô cho trẻ nhắc lại: Trường mầm non, gặp bạn, gặp cô.  - Cô mời cá nhân trẻ, nhóm nhắc lại.  - Hát lần 2: Hát kết hợp động tác minh họa.  - Tóm tắt nội dung bài hát: Bài hát nói về Trường Mầm non mang không khí vui tươi, sự tự hào của các bé thiếu nhi, các bé được các cô dạy bảo, luôn ngoan ngoãn, nghe lời thầy cô.  - Các con hãy cùng lắng nghe cô hát bài hát này một lần nữa nhé.  - Cô hát lại bài hát một lần nữa cho trẻ nghe.  - Động viên khuyến khích trẻ vỗ tay và làm các điệu bộ đung đưa theo lời bài hát.  + Cô vừa hát bài hát gì?  + Bài hát của nhạc sĩ nào?  - Lần 3: Cô cho trẻ nghe bài hát qua băng đài.  - Chúng mình hãy cùng đứng lên và hưởng ứng theo lời bài hát nào.  **b. Hoạt động 2: Vận động theo nhạc “Vui đến trường”**  - Cô tổ chức cho cả lớp hát lại bài hát “Vui đến trường”  -Cô giới thiệu hình thức vận động: Múa minh hoạ  - Cô vận động, múa mẫu cho trẻ xem:  + Lần 1: Cô vừa hát vừa múa  + Lần 2: Cô hướng dẫn trẻ múa  + Chúng mình có muốn vận động như cô không?  - Cô cho cả lớp múa 2 - 3 lần cùng cô. Cô quan sát sửa sai cho trẻ, động viên trẻ.  - Cô cho các tổ, nhóm, cá nhân thi đua.  + Ngoài động tác cô và các con vừa vận động các con còn nghĩ ra cách vận động nào khác?  - Cô cho các tổ hội ý với nhau.  - Cô cho nhóm trưởng nêu lên cách vận động của nhóm mình.  - Cô mời từng nhóm lên vận động theo ý tưởng, khuyến khích trẻ.  - Cho cả lớp hát, múa lại lần nữa.  **c. Hoạt động 3: Trò chơi âm nhạc “Tai ai tinh”**  - Cô giới thiệu cách chơi: Cô cùng trẻ hát một số các bài hát về chủ đề, Cô mời một trẻ lên trên và đội mũ chóp kín. Sau đó cô mời một bạn đứng tại chỗ hát một bài hát về chủ đề. Trẻ đội mũ chóp kín lắng nghe và đoán tên bạn vừa hát. Nếu đoán sai trẻ đó phải tiếp tục đoán cho tới khi đoán đúng.  - Cô hướng dẫn, tổ chức cho trẻ chơi 4 - 5 lần  - Nhận xét trẻ chơi. Động viên, khuyến khích trẻ.  **3. Kết thúc:**  - Cô hỏi trẻ nội dung bài học  - Giáo dục trẻ yêu thích hoạt động âm nhạc, đi học ngoan, vâng lời yêu quý bạn bè, trường lớp.  - Cô nhận xét tuyên dương trẻ | - Trẻ quan sát.  - Trò chuyện cùng cô.  - Các bạn đi học ạ.  - Các bạn vui ạ.  - Không ạ.  - Trẻ lắng nghe.  - Trẻ lắng nghe  - Vâng ạ.  - Cả lớp hát  - Chú ý  - Trẻ nhắc lại.  - Trẻ lắng nghe và quan sát.  - Trẻ chú ý.  - Trường chúng cháu là trường mầm non ạ.   * Trẻ hưởng ứng     - Trẻ thể hiện cùng cô  - Chú ý  - Trẻ quan sát  - Có ạ  - Trẻ vận động cùng cô  - Trẻ nêu ý tưởng  - Trẻ vận động theo ý tưởng  - Lắng nghe cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi  - Trẻ chơi đoàn kết  - Trẻ trả lời  - Lắng nghe.  - Chú ý. |

***\* Đánh giá trẻ hàng ngày*** *(Đánh giá những vấn đề nổi bật về: tình trạng sức khỏe, trạng thái cảm xúc, thái độ hành vi của trẻ; kiến thức; kỹ năng của trẻ):*

- Trẻ đi học nhanh nhẹn, khoẻ mạnh, vui vẻ cùng cô tham gia vào các hoạt động trong ngày.

- Đa số trẻ nắm được kiến thức, kỹ năng cơ bản của các hoạt động trong ngày:

+ Hoạt động chơi: Đa số trẻ nhớ được tên bài hát, biết chú ý lắng nghe cô hát và hưởng ứng cùng cô theo giai điệu bài hát.

+ Hoạt động ăn trưa: Trẻ biết cầm thìa xúc ăn, trẻ ăn ngon miệng, ăn hết xuất dưới sự giúp đỡ của cô.

+ Hoạt động ngủ: Trẻ ngủ ngon giấc, ngủ đủ giấc, biết lấy gối, cất gối vào nơi quy định theo hướng dẫn của cô.

- Tiếp tục rèn kỹ năng trả lời câu hỏi, khả năng phát âm, kỹ năng hát theo nhạc cùng cô và kỹ năng vỗ tay theo nhịp của bài hát cho 1 số trẻ.

- Tiếp tục rèn kỹ năng tự phục vụ cho 1 số trẻ.

*Thứ năm ngày 26 tháng 09 năm 2024*

**Tên hoạt động: Tạo hình**

**Xếp trường mầm non (mẫu)**

**Hoạt động bổ trợ:**

- Hát bài hát, trò chuyện về chủ đề

**I. Mục đích - yêu cầu**

**1. Kiến thức:**

- Trẻ làm quen với khối vuông, khối tam giác, biết tên gọi, màu sắc các khối.

- Trẻ biết cầm khối tam giác xếp trồng lên khối vuông tạo thành trường mầm non của bé một cách khéo léo với sự hướng dẫn, giúp đỡ của cô.

- Tăng cường tiếng Việt: Trường mầm non, xếp chồng.

**2. Kỹ năng:**

- Rèn cho trẻ kỹ năng quan sát, kỹ năng xếp chồng.

- Rèn sự khéo léo của đôi bàn tay và tính nhanh nhẹn sáng tạo trong khi học.

3. Thái độ:

- Giáo dục trẻ yêu qúy các bạn, không tranh giành đồ chơi với bạn, không ném đồ chơi vào bạn, có ý thức gìn sản phẩm của mình, của bạn, có ý thức giữ gìn đồ chơi.

**II. Chuẩn bị**

**1. Đồ dùng của giáo viên và trẻ:**

***a. Đồ dùng cho cô:***

- Trường mầm non, hộp quà, que chỉ

- Rổ nhựa đựng khối vuông, khối tam giác.

***b. Đồ dùng cho trẻ:***

- Rổ nhựa đựng khối vuông, khối tam giác đủ cho trẻ.

**2. Địa điểm tổ chức:**

- Tổ chức hoạt động trong lớp học.

**III. Tổ chức hoạt động**

|  |  |
| --- | --- |
| **HƯỚNG DẪN CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ** |
| **1. Ổn định:**  - Cô tổ chức cho trẻ vận động bài “Vui đến trường” sáng tác: Nguyễn Văn Chung.  + Cô con mình vừa hát bài hát có tên là gì?  - Các con ạ! Mỗi sáng khi nghe tiếng chim hót, ông mặt trời lên là các bạn nhỏ lại thức dậy đi đánh răng, rửa mặt sạch sẽ rồi mặc quần áo, chải tóc gọn gàng rồi đi đến trường học rất vui vẻ đấy. Còn các con thì sao?  - Giáo dục trẻ: Luôn yêu quý các bạn và các cô  - Hôm nay lớp mẫu giáo 3 tuổi A2 mở chủ đề với nội dung bé xếp trường mầm non. Các con có muốn tham gia không? Để tham gia tốt cuộc thi này các con chú ý lên đây nhé.  **2. Tổ chức các hoạt động:**  **a. Hoạt động 1: Quan sát mẫu:**  - Cô đặt “Trường mầm non” ra và hỏi trẻ:  + Đây là gì? Đây là ngôi trường mà hôm nay cô con mình sẽ xếp đấy.  - Cho trẻ nhắc lại “Trường mầm non” 3 lần.  - Ngôi trường gồm có thân và phần mái.  + Phần thân trường có màu gì nhỉ?  + Cho tổ, cá nhân trẻ nhắc lại “Màu vàng”  + Phần mái trường có màu gì nhỉ?  + Cho tổ, cá nhân trẻ nhắc lại “Màu đỏ”  - Các con thấy ngôi trường mầm non này có đẹp không? Đây chính là ngôi trường được xếp bằng các khối vuông màu vàng và khối tam giác màu đỏ đấy.  - Vậy chúng mình cùng quan sát cô xếp mẫu nhé.  **b. Hoạt động 2: Cô làm mẫu:**  - Cô làm mẫu và giải thích: Trước tiên cô dùng tay phải chọn khối hình vuông màu vàng, sau đó cô đặt khối vuông xuống bảng làm thân trường, tiếp theo cô cầm khối tam giác màu đỏ xếp nhẹ nhàng chồng khít lên khối vuông làm mái trường. Các con hãy xếp thật khéo để không bị lệch nhau giữa 2 khối nhé.  - Vây là cô đã xếp xong 1 ngôi trường rồi.  - Cô hỏi trẻ:  + Cô vừa xếp được gì đây? Khối vuông có màu gì?  + Khối tam giác có màu gì? Cô đã xếp như thế nào?  - Cho trẻ nhắc lại: Màu vàng, màu đỏ, xếp chồng.  - Các con đã sẵn sàng giúp xếp trường chưa?  **c. Hoạt động 3: Trẻ thực hiện**  - Cô cho trẻ nhẹ nhàng ngồi vào chỗ của mình.  - Trẻ lấy rổ đồ chơi đựng khối vuông và khối tam giác cho trẻ xếp trường mầm non.  - Cô tổ chức cho trẻ thực hiện xếp trường mầm non.  - Cô mở nhạc nhẹ nhàng cho trẻ nghe.  - Cô bao quát, hướng dẫn trẻ xếp khối vuông và khối tam giác thành ngôi trường mầm non.  - Trong khi trẻ xếp cô trò chuyện với trẻ:  + Con đang làm gì đây? Khối vuông có màu gì?  + Khối tam giác có màu gì? Con xếp như thế nào?  - Khuyến khích trẻ nhắc lại: Màu vàng, màu đỏ, xếp chồng  - Cô quan sát, động viên khuyến khích trẻ xếp, hướng dẫn thêm, giúp đỡ trẻ còn chậm để trẻ hoàn thành sản phẩm của mình.  **d. Hoạt động 4: Trưng bày, nhận xét sản phẩm**  - Cho trẻ mang ngôi trường của mình lên trưng bày.  - Cô giúp trẻ xếp các ngôi trường lên bàn.  - Cho trẻ nhận xét: Con thấy ngôi trường nào đẹp?  + Con thích ngôi trường nào? Vì sao con thích? Ngôi trường bạn xếp có màu gì?  + Thân trường và mái trường màu gì?  - Ngoài ra con còn thích ngơi trường nào nữa không?  - Cô nhận xét chung  **3. Kết thúc:**  - Cô hỏi lại trẻ tên bài: Các con vừa được làm gì?  - Giáo dục trẻ yêu qúy bạn, không tranh giành đồ chơi với bạn chơi.  - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ. | - Trẻ vận động cùng cô.  - Trẻ trả lời.  - Trẻ chú ý lắng nghe.  - Trả lời.  - Lắng nghe.  - Trẻ lắng nghe cô giới thiệu.  - Trẻ quan sát.  - Trẻ trả lời theo khả năng.  - Chú ý.  - Trẻ nhắc lại.  - Chú ý.  - Màu vàng ạ.  - Trẻ nhắc lại.  - Màu đỏ ạ  - Trẻ nhắc lại.  - Trả lời.  - Trẻ chú ý.  - Vâng ạ.  - Trẻ chú ý, lắng nghe cô hướng dẫn cách xếp.  - Trường mầm non ạ  - Xếp chồng.  - Trẻ nhắc lại  - Rồi ạ.  - Trẻ về tổ của mình.  - Trẻ thực hiện.  - Trẻ chú ý.  - Trẻ trả lời.  - Màu vàng ạ.  - Trẻ nhắc lại.  - Chú ý.  - Trẻ mang sản phẩm của mình lên trưng bày.  - Trẻ nhận xét sản phẩm của mình và bạn.  - Trẻ trả lời.  - Lắng nghe.  - Xếp trường mầm non.  - Lắng nghe.  - Chú ý. |

**\* Đánh giá trẻ hàng ngày***(Đánh giá những vấn đề nổi bật về: Tình trạng sức khỏe;*

*trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ; kiến thức, kĩ năng của trẻ):*

- Đa số trẻ đi học nhanh nhẹn, khoẻ mạnh, vui vẻ cùng cô tham gia vào các hoạt động trong ngày.

- Đa số trẻ nắm được kiến thức, kỹ năng cơ bản của các hoạt động trong ngày:

+ Hoạt động chơi: Trẻ biết chú ý quan sát, trò chuyện cùng cô về trường mầm non. Đa số trẻ biết xếp chồng hai khối gỗ lên nhau tạo thành ngôi trường theo hướng dẫn của cô.

+ Hoạt động góc: Đa số trẻ biết vào góc chơi theo ý thích, chơi cùng bạn trong nhóm theo hướng dẫn, chơi đoàn kết cùng bạn, biết cất đồ chơi gọn gàng, đúng quy định sau khi chơi theo hướng dẫn của cô.

+ Trả trẻ: Trẻ ngoan, biết chào cô, chào bố mẹ lễ phép, chào bạn khi được nhắc nhở và lấy đúng đồ dùng của mình ra về.

- Tiếp tục rèn nề nếp cho 1 số trẻ trong các hoạt động, rèn cho trẻ ý thức tự biết lấy, cất đồ chơi gọn gàng đúng nơi quy định.

- Tiếp tục rèn kỹ năng rửa tay, rửa mặt đúng cách cho 1 số trẻ.

*Thứ sáu, ngày 27 tháng 09 năm 2024*

**Tên hoạt động: Làm quen với văn học**

**Truyện: Đôi bạn tốt**

**Hoạt động bổ trợ**:

- Hát bài hát, trò chuyện về chủ đề.

**I. Mục đích** - **yêu cầu**

**1. Kiến thức:**

- Trẻ nhớ tên chuyện, tên các nhân vật trong truyện và hiểu nội dung truyện.

- Trẻ biết kể chuyện cùng cô.

- Tăng cường tiếng Việt: Bạn tốt, đoàn kết

**2. Kỹ năng:**

- Phát triển trí tưởng tượng, ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ.

- Rèn luyện sự ghi nhớ có chủ định.

- Rèn tính mạnh dạn tự tin cho trẻ

**3. Thái độ:**

- Giáo dục trẻ chơi đoàn kết với bạn, giúp đỡ bạn.

**II. Chuẩn bị**

**1. Đồ dùng của giáo viên và trẻ.**

***a. Đồ dùng cho cô:***

- Mô hình câu chuyện: “Đôi bạn tốt”.

- Tranh minh họa câu truyện.

***b. Đồ dùng cho trẻ***:

- Ghế, chiếu trải.

**2. Địa điểm tổ chức**:

- Tổ chức trong lớp học.

**III. Tổ chức hoạt động**

|  |  |
| --- | --- |
| **HƯỚNG DẪN CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRẺ** |
| **1. Ổn định**  - Cô tổ chức cho trẻ hát bài: Trường chúng cháu là trường mầm non của nhạc sĩ: Phạm Tuyên.  + Chúng mình vừa hát bài hát gì?  + Bài hát có hay không? Bài hát nói về gì?  + Các con có thích trường mình không?  - Cô trò chuyện cùng trẻ về trường mầm non, về lớp học, tên cô giáo, tên các bạn.  - Giáo dục trẻ: Yêu trường lớp, thích đến trường, chơi đoàn kết cùng bạn, có ý thức bảo vệ, giữ gìn đồ dùng đồ chơi.  - Cô tạo tình huống (Vịt con xuất hiện, vừa đi vừa hát) Vịt con chào các bạn, các bạn trò chuyện với vịt con nhé!  - Chúng mình muốn biết Vịt con được mẹ cho đi đâu chơi và điều gì đã xảy ra với bạn Vịt con trong câu chuyện. Vậy thì chúng mình hãy cùng lắng nghe cô kể câu chuyện “Đôi bạn tốt” nhé.  - Cô bao quát, động viên trẻ  **2. Tổ chức các hoạt động**  ***a. Hoạt độnng 1: Kể chuyện cho trẻ nghe.***  \* Cô kể lần 1: Cô kể diễn cảm, chậm rãi.  - Cô nhắc lại tên câu chuyện, tác giả.  - Cho trẻ nhắc lại: Bạn tốt.  - Cô giới thiệu nội dung câu chuyện: Câu chuyện nói về tình bạn đẹp của gà con và vịt con. Biết giúp đỡ nhau khi gặp nạn.  + Thế còn các con thì sao nhỉ?  + Trong lớp chúng mình chơi với nhau như thế nào?  \* Cô kể lần 2: Cô kể kết hợp tranh truyện.  - Trò chuyện qua về nội dung hình ảnh.  - Cô kể và chỉ lướt các chữ.  + Các con thấy câu chuyện cô kể có hay không?  - Câu truyện thật hay nhưng có có tên.  - Cô mời 2- 3 trẻ lên đặt tên truyện .  - “Đôi bạn tốt”cái tên thật hay và phù hợp với nội dung truyện đúng không các con.  - Cho cả lớp đọc tên truyện 1- 2 lần.  - Bây giờ, chúng mình cùng hướng lên màn hình để xem câu truyện được các cô bác kể như thế nào nhé!  \* Lần 3: Cô mở trên ti vi cho trẻ nghe  - Cô bao quát trẻ.  ***b. Hoạt động 2: Đàm thoại*** *-* ***trích dẫn***  + Chúng mình vừa nghe cô kể câu chuyên gì?  + Trong chuyện có những nhân vật nào? (Vịt mẹ, Vịt con, Gà con, Con cáo, Gà mẹ)  + Thím vịt đem con đến gửi nhà ai? ( Thím vịt dẫn vịt con đến gửi nhà gà con) + Gà con đã làm gì với vịt con? ( Gà con không thích chơi với bạn vịt ) + Khi gà con kiếm mồi thì đã có chuyện gì xảy ra? + Con cáo xông ra đuổi bắt gà con thì vịt con đã làm gì nhỉ? + Khi nghe thấy tiếng kêu cứu vịt con đã làm gì? Vịt con bơi về bờ và cho gà con ngồi trên lưng rồi cả hai bơi ra xa. + Khi được vịt con cứu thì gà con đã như thế nào?  Gà con xin lỗi vịt con và từ đấy hai bạn chơi rất thân với nhau.  + Các con thấy bạn nào ngoan?  + Các con học tập bạn nào?  + Trong một lớp chúng mình phải chơi với nhau như thế nào?  + Khi thấy mọi người gặp khó khăn chúng mình phải làm gì?  + Các con phải chơi với nhau như thế nào?  - Cho trẻ nhắc lại: Đoàn kết  - Trong một lớp chúng mình phải chơi với nhau thật tình cảm, không đánh.Thấy người khó khăn cần sự trợ giúp các con phải nhiệt tình giúp đỡ.  - Cô khen động viên trẻ. Cô bao quát trẻ  ***c. Hoạt động 3: Dạy trẻ kể chuyện*.**  - Cô đóng vai là người dẫn chuyện, các tổ đóng vai là các nhân vật trong chuyện.  - Cô khuyến khích, động viên trẻ kể diễn cảm.  - Cô gợi ý giúp trẻ nhớ lại các tình tiết trong truyện  Chú ý nhắc trẻ thể hiện đúng sắc thái, giọng nói của các nhân vật.  - Cho trẻ đóng vai làm các nhân vật trong truyện.  - Gợi ý giúp trẻ nhớ lại các tình tiết trong truyện.  - Động viên, khen ngợi trẻ kịp thời.  **3. Kết thúc**  - Cô hỏi lại trẻ tên chuyện  - Cô nhắc lại tên truyện: Đôi bạn tốt.  - Giáo dục trẻ: Biết nghe lời người lớn, ngoan ngoan chơi với bạn phải đoàn kết, giúp đỡ bạn.  - Cô nhận xét tuyên dương trẻ | - Trẻ hát cùng cô  - Trẻ trò chuyện cùng cô  - Trẻ lắng nghe  - Trẻ chú ý  - Vâng ạ  - Nghe cô kể.  - Nghe cô giới thiệu nội dung truyện.  - Trò chuyện cùng cô  - Nghe cô nói.  - Trẻ đặt tên truyện.  - Trẻ đọc tên truyện.  - Đôi bạn tốt ạ!  - Bạn gà, vịt, cáo, gà mẹ.  - Nhà bạn gà ạ!  - Gà không thích chơi.  - Gặp bạn cáo ạ!  - Kêu cứu ạ!  - Cứu bạn gà ạ!  - Lắng nghe cô.  - Đã xin lỗi bạn vịt ạ!  - Lắng nghe cô.  - Thân thiết ạ!  - Giúp đỡ ạ!  - Đoàn kết với nhau.  - Trẻ nhắc lại  - Lắng nghe.  - Trẻ kể chuyện cùng cô.  - Trẻ đóng vai.  - Trẻ lắng nghe.  - Đôi bạn tốt ạ!  - Trẻ nhắc lại  - Trẻ chú ý lắng nghe.  - Trẻ thích thú. |

**\* Đánh giá trẻ hàng ngày** (*Đánh giá những vấn đề nổi bật về: tình trạng sức khỏe; trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ; kiến thức, kỹ năng của trẻ);*

- Trẻ đi học nhanh nhẹn, khoẻ mạnh, vui vẻ cùng cô tham gia vào các hoạt động trong ngày.

- Đa số trẻ nắm được kiến thức, kỹ năng cơ bản của các hoạt động trong ngày:

- Tình trạng sức khỏe: Trẻ đến lớp có sức khỏe tương đối ổn định.

- Hoạt động thể dục sáng: Một số trẻ chưa thực hiện các động tác theo cô: Bạn Đức, Bạn Ly.

- Hoạt động ngoài trời: Một số trẻ chưa chú ý tham gia vào hoạt động cùng cô còn chạy nhảy tự do trong giờ hoạt động cô cần rèn nề nếp học tập cho trẻ.

- Hoạt động góc; Trẻ chơi vui vẻ trong các góc chơi và tạo ra sản phẩm chơi đẹp.

- Hoạt động trả trẻ: Một số trẻ khi thấy phụ huynh đến đón còn chạy nhảy tự do ra ngoài khỏi lớp cô cần bao quát và rèn nề nếp cho trẻ trong các hoạt động.